

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST

Ngày 29-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm T Nam.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 19-11-2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXXST-HS ngày 19-11-2019, đối với bị cáo:

Lê Quang V; sinh năm 1974, tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Minh T - đã chết; con bà: Vũ Thị B - đã chết; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-10-2019 đến nay (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác (Người làm chứng):

1- Anh Phạm H T; sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

2- Chị Trần Thị L; sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

3- Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

4- Anh Lê Ngọc S; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

5- Anh Lê Ngọc T; sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

6- Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

7- Ông Trần Văn Đ; sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

8- Anh Trần Xuân K; sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

9- Anh Lê Duy H; sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (Có mặt).

10- Chị Nguyễn thị P; sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01-10-2019, đồng chí Đại úy Phạm H T - Phó trưởng Công an xã H, huyện V, tỉnh Nam Định đang làm việc chuyên môn tại phòng làm việc của Công an xã thì có Lê Duy H, trú tại: thôn H, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định một mình đến gặp Công an xã H để hỏi về việc ngày 30-09-2019, H bị Công an xã H xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ để đánh nhau. Đồng chí T đã giải thích về việc xử phạt vi phạm hành chính và hẹn H hôm sau đến nhận biên lai; sau đó H ra về.

Khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, đồng chí T nhận được điện thoại của tổ bảo vệ Công ty ENTER B về việc Lê Duy H tiếp tục đến công ty chửi bới, đòi trèo tường vào phía trong công ty nhưng đã bị tổ bảo vệ ngăn cản. Đồng chí T nói với đồng chí Trần Xuân K - Phó trưởng Công an xã H gọi điện cho bố đẻ của H là Lê Quang V thông báo về nội dung trên và yêu cầu ông V đến Công ty ENTER B để đưa cháu H về. Khi nhận được điện thoại của anh K, lúc này V đang gọt hoa quả ở nhà, tiện tay cầm theo con dao bằng kim loại màu đen dài 16 cm, mũi dao sắc nhọn, bản rộng nhất 2,5 cm bỏ vào cốp xe mô tô của mình rồi đi ra chợ gần nhà đón vợ là Nguyễn Thị P để đi đến Công ty ENTER B tìm H. Khi đến nơi không thấy H ở đó, nghĩ rằng H đã bị đưa về UBND xã H, nên vợ chồng V tiếp tục đến UBND xã H.

Đối với H sau khi bị tổ bảo vệ Công ty ENTER B ngăn cản đã quay lại UBND xã H gặp đồng chí T để tiếp tục hỏi về biên lai xử phạt. Đồng chí T tiếp tục giải thích cho H về việc chưa có biên lai và hẹn H hôm sau đến lấy biên lai. Sau đó

đồng chí T lên phòng làm việc của công an trên tầng 3 dãy nhà 3 tầng trong khuôn viên của UBND xã H, còn H đi ra ngoài sân UBND xã đứng.

Khi vợ chồng V đến UBND xã H thì gặp H đang ở sân UBND xã, bà P hỏi thì H nói lên đây gặp đồng chí T để hỏi về biên lai xử phạt hành chính và tại sao hôm qua Công an lại đánh H. Sau đó H đi lên trên tầng 3, tiếp tục hỏi về biên lai xử phạt và hỏi tại sao hôm qua đồng chí T lại đánh H. Đồng chí T tiếp tục giải thích cho H về việc chưa có biên lai vì đồng chí H - Trưởng Công an xã đi vắng và khẳng định không ai đánh H cả. Khi biết có mặt bố mẹ H thì đồng chí T đề nghị H bảo bố mẹ xuống phòng làm việc của đồng chí T ở dãy nhà cấp 4 ở phía đối diện để làm việc. Sau đó đồng chí T cùng H đi từ tầng 3 xuống tầng 1, trên đường đi xuống thì có gặp bà P mẹ của H và bà P cũng hỏi về việc tại sao Công an lại đánh H. Khi tới sảnh tầng 1, đồng chí T tiếp tục giải thích cho H và bà P về việc ngày 30-9-2019 H bị Công an xã H xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ để đánh nhau tại Công ty ENTER B, nhưng chưa có biên lai xử phạt và khẳng định không ai đánh H cả. Trong lúc H và bà P lên tìm gặp đồng chí T thì V ở dưới mở cốp xe mô tô lấy con dao đã mang đi từ trước bỏ vào túi quần bên trái. Khi nghe nói con mình bị Công an đánh và nhìn thấy đồng chí T mặc trang phục cảnh sát nhân dân đang giải thích cho H và bà P, vì không muốn nghe đồng chí T tiếp tục giải thích nên V từ ngoài sân xông vào phía đồng chí T, V nói: *“Đ.M chúng mày láo toét, tao đập chết giờ, Công an mà đánh người à ...”*. Thấy V chửi bới âm ỉ gây mất trật tự tại UBND xã H một số cán bộ xã đã ra can ngăn và Đồng chí T cũng nói tiếp: *“Anh không được chửi bới, gây rối trật tự ở đây”* để yêu cầu V chấm dứt hành vi gây mất trật tự, thì V xông đến dùng tay phải tát một nhát trúng vào má bên trái đồng chí T, rồi dùng tay trái rút con dao giấu sẵn trong túi quần ra hướng mũi dao về phía đồng chí T định đâm thì ngay lập tức đồng chí Lê Ngọc S - Công an viên xã H giữ được tay trái của V, V vòng tay ra sau lưng, chuyển dao sang tay phải định đâm tiếp thì đồng chí Nguyễn Văn T - Công an viên xã H cũng lao đến cùng với đồng chí S không chế bắt giữ, tước dao và đưa V về phòng làm việc của Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số 50/CT – VKSVB ngày 18-11-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Lê Quang V về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Quang V khai nhận một phần hành vi về tội Chống người thi hành công vụ, còn việc có đã tát vào má đồng chí T hay không bị cáo không nhớ rõ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V luận tội và đề nghị:

1) Về tội danh: Giữ nguyên quyết định đã truy tố Lê Quang V về tội “Chống người thi hành công vụ”.

2) Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Quang V từ 12 đến 15 tháng tù.

3) Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy chiếc dao đã thu giữ làm vật chứng của vụ án.

4) Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Quang V tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được như: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; người làm chứng; vật chứng của vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 01-10-2019, tại UBND xã H, huyện V, tỉnh Nam Định; khi đồng chí Phạm H T - Phó trưởng Công an xã H đang thi hành công vụ, thì bị cáo đã có hành vi chửi bới xúc phạm, dùng tay tát vào mặt và dùng dao định đâm đồng chí T thì bị bắt giữ.

Như vậy hành vi cản trở đồng chí T đang làm nhiệm vụ của bị cáo đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm; hành vi này đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan nhà nước, làm giảm hiệu lực quản lý cơ quan nhà nước, thông qua công việc mà đồng chí T đang thực hiện. Hành vi của bị cáo là cố ý như: dùng lời lẽ thô tục chửi bới, dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực để cản trở người đang thi hành công vụ. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, nghiêm minh là cần thiết nhằm để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về đường lối xử lý: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có hành vi đánh đồng chí Phạm H T, nhưng không gây thương tích và đồng chí T không có yêu cầu, đề nghị gì. Do đó Hội đồng không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy con dao đã thu giữ làm vật chứng của vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.
- Tuyên bố bị cáo Lê Quang V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.
- Xử phạt bị cáo Lê Quang V 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 01-10-2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao bằng kim loại màu đen, chuôi dao bằng kim loại, mũi dao nhọn, tổng chiều dài của dao 16 cm, bản rộng 2,5 cm, dao đã qua sử dụng. (Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 19-11-2019).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Quang V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã M, huyện M;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam